

Số: 162/2022/QĐCNTTLH

Cao Lãnh, ngày 04 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:
Chị Trương Thị T, sinh năm 1993 và anh Lương Văn Vũ A, sinh năm 1991.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của
chị Trương Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 6 năm 2022 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Trương Thị T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Người bị kiện: Anh Lương Văn Vũ A, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định
tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 6 năm 2022 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 6 năm
2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Lương Văn Vũ A thuận
tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh Vũ A thỏa thuận như sau:

Anh Lương Văn Vũ A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lương Thị Khánh N, sinh ngày 05/7/2013 và Lương Hoàng K, sinh ngày 07/11/2015. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con, do anh Vũ A không có yêu cầu.

Chị Trương Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND HCL;
- THADS HCL;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Thị Kim Hoa